

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYEN CAN L, TINH HA T
Số: 28/2020/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Can Lộc, ngày 10 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/02/2020 giữa: Chị Vo Thi T; sinh năm:1990; địa chỉ: Thôn Hong T, xa Thien L, huyen Can L, Tinh Ha T và anh Tran Van D; sinh năm:1989; địa chỉ: Thôn Hong T, xa Thien L, huyen Can L, Tinh Ha T.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/3/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/3/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Vo Thi T và anh Tran Van D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Chị Vo Thi T và anh Tran Van D thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Tran Van Nhat L; sinh ngày:15/10/2012 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi một tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng một lần. Anh D có quyền đi lại thăm mon, chăm sóc cháu L, không được ai ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung: Chị Vo Thi T và anh Tran Van D thống nhất thỏa thuận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Vo Thi T và anh Tran Van D không vay nợ ai cũng không ai vay nợ vợ chồng, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vo Thi T và anh Tran Van D thỏa thuận chị T chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0001485 ngày 17/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can L. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Ha T;
- VKSND huyện Can L;
- Chi cục THADS huyện Can L;
- Các đương sự;
- UBND xã Thien L, huyện Can L;
- Lưu HS vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Khắc Hoàng